

THÔNG BÁO DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 1/2017
(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

STT	HỌ TÊN		ĐƠN VỊ	Tổng thu nhập chịu thuế/Quý	Các khoản giảm trừ/ Quý			Thu nhập tính thuế/quý	Số thuế phải nộp/quý	Số thuế đã tạm khấu trừ trong Q1/2017	Số thuế chênh lệch	Ký Nộp
					Bản thân	Người phụ thuộc	Trừ bảo hiểm bắt buộc				Phải nộp thêm	
1	Châu Văn	Bảo	Khoa Đ-Đtử	65.551.658	27.000.000	-	1.785.840	36.765.818	3.264.873	-	3.264.873	
2	Vũ Hạnh	Chiêu	Khoa Đ-Đtử	33.371.774	27.000.000	-	1.396.152	4.975.622	248.781	-	248.781	
3	Nguyễn Hồng	Đức	Khoa Đ-Đtử	43.633.644	27.000.000	10.800.000	2.372.658	3.460.986	173.049	-	173.049	
4	Nguyễn Minh	Đức (B)	Khoa Đ-Đtử	41.715.990	27.000.000	10.800.000	1.926.486	1.989.504	99.475	-	99.475	
5	Lê Thế	Huân	Khoa Đ-Đtử	35.942.748	27.000.000	-	1.562.409	7.380.339	369.017	-	369.017	
6	Nguyễn Thùy	Linh	Khoa Đ-Đtử	31.601.800	27.000.000	-	1.212.057	3.389.743	169.487	-	169.487	
7	Huỳnh Ngọc	Mai	Khoa Đ-Đtử	47.176.520	27.000.000	-	2.203.809	17.972.711	1.047.270	-	1.047.270	
8	Nguyễn Trần Thanh	Nhàn	Khoa Đ-Đtử	35.440.148	27.000.000	-	1.576.359	6.863.789	343.190	-	343.190	
9	Đỗ Huỳnh Thanh	Phong	Khoa Đ-Đtử	29.696.026	27.000.000	-	1.068.555	1.627.471	81.374	-	81.374	
10	Quách Minh	Thử	Khoa Đ-Đtử	43.246.524	27.000.000	10.800.000	1.487.325	3.959.199	197.960	-	197.960	
11	Lê Thị Hà	Giang	Khoa Đ-Đtử	29.184.652	27.000.000	-	1.017.672	1.166.980	58.350	-	58.350	
TỔNG CỘNG								89.552.162	6.052.826	-	6.052.826	

Tổng cộng thuế phải nộp thêm: **6.052.826** (Bằng chữ: Sáu triệu không trăm năm mươi hai ngàn tám trăm hai mươi sáu đồng)

NGƯỜI LẬP BẢNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ngày 19 tháng 08 năm 2017
HIỆU TRƯỞNG

Lê Hữu Nhân

Nguyễn Kính

Phạm Hữu Lộc